



**Nhiệm vụ và dự toán kinh phí mua sắm tài sản,
trang thiết bị và chuyển đổi số của các đơn vị trực thuộc Sở Y tế năm 2025**

Kèm theo Quyết định số: 432 /QĐ-UBND ngày 05/5/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh Gia Lai)

Đơn vị tính: Triệu đồng

STT	Đơn vị/Nội dung	Đơn vị tính	Định mức	Hiện có của đơn vị	Số lượng mua sắm	Đơn giá tạm tính	Thành tiền tạm tính	Ghi chú
	TỔNG CỘNG (I+II)						72,691	<i>(Số kinh phí đã bố trí sau khi trừ tiết kiệm)</i>
I	MUA SẮM TÀI SẢN, TRANG THIẾT BỊ						61,647	
1	Sở Y tế						412	
	Thay thế thiết bị tường lửa, duy trì bản quyền phần mềm bảo mật cho máy chủ, phần mềm sao lưu dữ liệu cho máy chủ năm 2025				1	277	277	CV số 552/STTTT-CNTT Về việc duy trì bản quyền thiết bị tường lửa, phần mềm chống Virus, phần mềm sao lưu dữ liệu; Bảng báo giá
	Mua sắm máy tính phục vụ cho cơ quan	bộ			9	15	135	Quyết định 50/2017/QĐ-TTg ngày 31/12/2017 của TTCP quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị
2	Bệnh viện Đa khoa tỉnh						14,380	
	Máy thở	Máy	79	28	9	922	8,300	Danh mục STT 9 theo Thông tư số 08/2019/TT-BYT
	Bộ phẫu thuật cột sống	Bộ	5	2	1	330	330	Danh mục STT 54 theo Quyết định số 1024/QĐ-SYT
	Máy X quang C Arm	Máy	2	1	1	3,500	3,500	Danh mục STT 1.c theo Thông tư số 08/2019/TT-BYT
	Máy phát điện dự phòng	Hệ thống			1	2,250	2,250	Theo công suất sử dụng điện hiện tại của đơn vị
3	Bệnh viện YDCT & PHCN						1,697	

STT	Đơn vị/Nội dung	Đơn vị tính	Định mức	Hiện có của đơn vị	Số lượng mua sắm	Đơn giá tạm tính	Thành tiền tạm tính	Ghi chú
	Máy xét nghiệm sinh hóa tự động 180 test/ giờ	Máy	2	1	1	952	952	DM số thứ tự 06 (TT08/2019/TT-BYT ngày 31/5/2019)
	Máy siêu âm tổng quát (2 đầu dò)	Máy	2	1	1	670	670	DM số thứ tự 05b (TT08/2019/TT-BYT ngày 31/5/2019)
	Máy nén ép trị liệu có màn hình cảm ứng	Máy	1	-	1	75	75	DM số thứ tự 34 (QĐ 1165/QĐ-SYT ngày 31/12/2019)
4	Bệnh viện Nhi						6,622	
	Bơm tiêm điện	Cái	347	106	25	27.3	683	Danh mục STT 12, phụ lục 1 Thông tư 08/2019/TT-BYT ngày 31/5/2019 của Bộ Y Tế
	Máy truyền dịch	Cái	347	55	20	36.3	727	Danh mục STT 13, phụ lục 1 Thông tư 08/2019/TT-BYT ngày 31/5/2019 của Bộ Y Tế
	Máy theo dõi bệnh nhân 7 thông số (có IBP và EtCO2)	Cái	71	4	2	240.0	480	Danh mục STT 11, phụ lục 1 Thông tư 08/2019/TT-BYT ngày 31/5/2019 của Bộ Y Tế
	Máy định danh vi khuẩn và kháng sinh đồ tự động	Cái	2	0	1	2,120.0	2,120	Danh mục STT 306, theo Quyết định 1204/QĐ-SYT, ngày 31/12/2019 của Giám đốc Sở Y tế
	Tủ an toàn sinh học cấp 2	Cái	2	0	1	266.4	266.4	Danh mục STT 557, theo Quyết định 1204/QĐ-SYT, ngày 31/12/2019 của Giám đốc Sở Y tế
	Máy Xquang di động kỹ thuật số	Cái	4	1	1	1,310.4	1,310.4	Danh mục STT 01, phụ lục 1 Thông tư 08/2019/TT-BYT ngày 31/5/2019 của Bộ Y Tế
	Máy siêu âm xách tay 3 đầu dò (Tim, Convex, Linear)	Cái	5	1	1	700.0	700	Danh mục STT 05, phụ lục 1 Thông tư 08/2019/TT-BYT ngày 31/5/2019 của Bộ Y Tế
	Đèn chiếu vàng da 2 mặt	Cái	10	6	2	136.3	272.6	Danh mục STT 138, theo Quyết định 1204/QĐ-SYT, ngày 31/12/2019 của Giám đốc Sở Y tế
	Đèn chiếu vàng da 1 mặt	Cái	30	4	1	63.5	63.5	Danh mục STT 137, theo Quyết định 1204/QĐ-SYT, ngày 31/12/2019 của Giám đốc Sở Y tế
5	Trung tâm Kiểm nghiệm						1,267	

STT	Đơn vị/Nội dung	Đơn vị tính	Định mức	Hiện có của đơn vị	Số lượng mua sắm	Đơn giá tạm tính	Thành tiền tạm tính	Ghi chú
	Máy sắc ký khí lỏng hiệu năng cao HPLC	Cái	3	2	1	1,267	1,267.0	DM STT 465 theo QĐ số 1024/QĐ-SYT
6	TTYT TP Pleiku						3,825	
	Máy xét nghiệm sinh hóa 400 test/ giờ	Máy	3	1	1	1,800	1,800	DM STT 6 theo Thông tư số 08/2019/TT-BYT ngày 31/05/2019; Hiện đang có 2 máy siêu âm, trong đó 01 máy sử dụng đã hơn 15 năm, chất lượng hình ảnh kém và thường xuyên hư hỏng
	Máy kéo giãn cột sống cổ	Máy	1		1	99	99	DM STT 263 QĐ số 1024/QĐ-SYT ngày 28/10/2019
	Máy điện châm	Máy	50	10	10	2.3	23	Danh mục STT 22, Quyết định số 1165/QĐ-SYT ngày 31/12/2019 của Giám đốc Sở Y tế
	Ghế nha khoa	Cái	2	3	1	500	500	DM STT 140 QĐ số 1024/QĐ-SYT ngày 28/10/2019; hiện trên 40 bệnh nhân/ngày nên 01 hệ thống không đảm bảo đôi lúc phải bảo dưỡng, hư hỏng
	Máy điều trị nội nha	Cái	0	0	1	53	53	Không có trong định mức
	Máy gây mê kèm thở (có kèm sưởi ẩm đường thở)	Máy		3	1	1,350	1,350	DM STT 10 theo Thông tư số 08/2019/TT-BYT ngày 31/05/2019 quy định định mức: + 01 máy/ bàn mổ. + Tiêu chuẩn dự phòng 01 máy/ 06 máy. Hiện đơn vị có 03 phòng mổ và 03 máy gây mê nhưng 02 máy đã hỏng không sửa chữa được
7	TTYT huyện Krông Pa						2,156	

STT	Đơn vị/Nội dung	Đơn vị tính	Định mức	Hiện có của đơn vị	Số lượng mua sắm	Đơn giá tạm tính	Thành tiền tạm tính	Ghi chú
	Nồi hấp tiệt trùng tự động (nằm ngang)	Cái	1	0	1	398	398	DM STT 317, QĐ 1024/QĐ-SYT ngày 26/10/2019 của Sở Y tế Gia Lai
	Máy xét nghiệm sinh hóa 270 test/ giờ	Hệ thống		1	1	1,250	1,250	DM STT 6, Phụ lục 1, Thông tư 08/2019/TT-BYT ngày 31/5/2019 của Bộ Y tế
	Máy súc rửa dạ dày	Cái	2	1	1	45	45	DM STT 303, QĐ 1024/QĐ-SYT ngày 26/10/2019 của Sở Y tế Gia Lai
	Giường bệnh nhân	Cái	95	78	17	6.5	110.5	DM STT 112, QĐ 1024/QĐ-SYT ngày 26/10/2019 của Sở Y tế Gia Lai
	Xe đẩy băng ca	Cái		1	10	9.0	90	Không có trong định mức
	Xe lăn bệnh nhân	Cái		2	10	2.3	23	Không có trong định mức
	Tủ đầu giường	Cái	95	78	17	1.0	17.0	DM STT 112 theo cơ sở giường bệnh, QĐ 1024/QĐ-SYT ngày 26/10/2019 của Sở Y tế Gia Lai
	Máy vi tính để bàn	Bộ		46 (Trong đó hỏng 16)	10	18.90	189.0	- Quyết định số 130/QĐ-BYT ngày 18/01/2023 của Bộ Y tế về quy định Chuẩn và định dạng dữ liệu đầu ra phục vụ quản lý, giám định và thanh toán chi phí KCB và giải quyết chế độ liên quan '- Quyết định số 2415/QĐ-UBND ngày 03/12/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Gia Lai về Kế hoạch chuyển đổi số của tỉnh Gia Lai giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030. Để đảm bảo cho hoạt động chuyên môn của đơn vị theo Đề án 06,

STT	Đơn vị/Nội dung	Đơn vị tính	Định mức	Hiện có của đơn vị	Số lượng mua sắm	Đơn giá tạm tính	Thành tiền tạm tính	Ghi chú
	Máy in	Cái		23 (bị hỏng 10)	6	5.50	33.00	- Quyết định số 130/QĐ-BYT ngày 18/01/2023 của Bộ Y tế về quy định Chuẩn và định dạng dữ liệu đầu ra phục vụ quản lý, giám định và thanh toán chi phí KCB và giải quyết chế độ liên quan '- Quyết định số 2415/QĐ-UBND ngày 03/12/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Gia Lai về Kế hoạch chuyển đổi số của tỉnh Gia Lai giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030. Để đảm bảo cho hoạt động chuyên môn của đơn vị theo Đề án 06,
8	TTYT huyện Ia Pa						936	
	Giường hồi sức đa năng điều khiển điện	Cái	20	0	1	55	55.00	Danh mục STT 13, Quyết định số 1165/QĐ-SYT ngày 31/12/2019 của Giám đốc Sở Y tế
	Bơm tiêm điện	Cái	5	1	2	38	76.00	Danh mục STT 12, Thông tư số 08/2019/TT-BYT ngày 31/5/2019 của Bộ Y tế
	Máy truyền dịch	Cái	5	1	1	38	38.00	Danh mục STT 13, Thông tư số 08/2019/TT-BYT ngày 31/5/2019 của Bộ Y tế
	Máy sóng ngắn trị liệu	Cái	1	0	1	115	115.00	Danh mục STT 39, Quyết định số 1165/QĐ-SYT ngày 31/12/2019 của Giám đốc Sở Y tế
	Máy nén ép điều trị có màn hình và điều khiển từ xa	Cái	1	0	1	75	75.00	Danh mục STT 34, Quyết định số 1165/QĐ-SYT ngày 31/12/2019 của Giám đốc Sở Y tế
	Máy kéo giãn đốt sống cổ	Cái	1	0	1	125	125.00	Danh mục STT 263, Quyết định số 1024/QĐ-SYT ngày 28/10/2019 của Giám đốc Sở Y tế
	Máy điện châm	Cái	50	16	20	2.4	48.00	Danh mục STT 22, Quyết định số 1165/QĐ-SYT ngày 31/12/2019 của Giám đốc Sở Y tế
	Máy điện tim	Cái	3	2	1	100	100.00	Danh mục STT 21, Thông tư số 08/2019/TT-BYT ngày 31/5/2019 của Bộ Y tế
	Máy Monitoring 6 thông số (máy theo dõi bệnh nhân),	Cái	5	3	1	229	229.00	Danh mục STT 11, Thông tư số 08/2019/TT-BYT ngày 31/5/2019 của Bộ Y tế
	Máy Photo Copy	Cái	2	1	1	75	75	Quyết định số 594/QĐ-UBND ngày 14/9/2021 của UBND tỉnh Gia Lai Về việc ban hành danh mục tài sản mua sắm tập trung và phân công đơn vị mua sắm tập trung trên địa bàn tỉnh Gia Lai

STT	Đơn vị/Nội dung	Đơn vị tính	Định mức	Hiện có của đơn vị	Số lượng mua sắm	Đơn giá tạm tính	Thành tiền tạm tính	Ghi chú
9	TTYT huyện Phú Thiện						1,495	
	Máy đốt điện	Cái	1	0	1	150	150	STT 233 Quyết định số 1024/QĐ-SYT ngày 28 tháng 10 năm 2019 của Sở y tế tỉnh Gia Lai
	Lồng ấp trẻ sơ sinh	Cái	5	1	1	395.95	395.95	STT 176 Quyết định số 1024/QĐ-SYT ngày 28 tháng 10 năm 2019 của Sở y tế tỉnh Gia Lai
	Bộ dụng cụ nạo thai	Bộ	5	1	1	62	62	STT 58 Quyết định số 1024/QĐ-SYT ngày 28/10/2019 của Sở y tế tỉnh Gia Lai
	Bộ đặt nội khí quản sơ sinh	Bộ	Tối thiểu 01 cai/ Giường hồi tỉnh.	0	1	19.2	19.2	STT 18 Quyết định số 1024/QĐ-SYT ngày 28/10/2019 của Sở y tế tỉnh Gia Lai
	Giường bệnh nhân Inox	Cái	Tối đa 05 cái / Giường HSCC.	67	25	6.5	162.5	STT 112 theo Quyết định số 1024/QĐ-SYT ngày 28 tháng 10 năm 2019 của Sở y tế tỉnh Gia Lai
	Tủ đầu giường nhựa	Cái	01 cái/ giường chăm sóc bệnh nhân nặng	0	50	1.2	60	STT 48 Quyết định số 1165/QĐ-SYT ngày 31 tháng 12 năm 2019 của Sở y tế tỉnh Gia Lai
	Đèn chiếu vàng da (2 mặt)	Cái	5	1	1	144	144	STT 95 theo Quyết định số 1024/QĐ-SYT ngày 28 tháng 10 năm 2019 của Sở y tế tỉnh Gia Lai
	Máy điện tim 12 kênh	Cái	01 máy/100 giường điều trị 01 máy/200 bệnh nhân khám ngoại trú	1	1	99	99	STT 21 Thông tư 08/2019/TT-BYT ngày 31/05/2019 của Bộ y tế
	Máy giặt + vắt loại 25kg	Cái	2	1	1	30	30	STT 236 theo Quyết định Số 1024/QĐ-SYT ngày 28/10/2019 của Sở Y tế tỉnh Gia Lai
	Nệm giường Y tế	Cái			66	1.1	72.6	Không có trong định mức

STT	Đơn vị/Nội dung	Đơn vị tính	Định mức	Hiện có của đơn vị	Số lượng mua sắm	Đơn giá tạm tính	Thành tiền tạm tính	Ghi chú
	Máy chủ phần mềm bệnh viện	Cái			1	299.75	299.8	
10	TTYT huyện Chư Pưh						1,228	
	Máy lọc nước nóng lạnh 3 vòi	Cái			10	24	244	Thông tư 23/2005/TT-BYT ngày 25/8/2005 và Quyết định số 6858/QĐ-BYT ngày 18/11/2016 BYT (quy định: Có hệ thống cung cấp nước sạch cho toàn bệnh viện).
	Nồi hấp tiệt trùng tự động (nằm ngang)	Cái	1	0	1	398	398	DM STT 317, QĐ 1024/QĐ-SYT ngày 26/10/2019 của Sở Y tế Gia Lai
	Máy súc rửa dạ dày	Cái	2	1	1	45	45	DM STT 112, QĐ 1024/QĐ-SYT ngày 26/10/2019 của Sở Y tế Gia Lai
	Xe đẩy băng ca	Cái		1	10	6.5	65	DM STT 293 theo Quyết định số 1024/QĐ-SYT ngày 26/10/2019 của Sở Y tế Gia Lai
	Xe lăn bệnh nhân	Cái		2	10	2	23	DM STT 306 theo Quyết định số 1024/QĐ-SYT ngày 26/10/2019 của Sở Y tế Gia Lai
	Máy phân tích nước tiểu	Cái	1	1 (hỏng 1)	1	55	55	DM STT 306 theo Quyết định số 1024/QĐ-SYT ngày 26/10/2019 của Sở Y tế Gia Lai
	Máy vi tính để bàn	Bộ		46 (Trong đó hỏng 12)	16	14.88	238	- Quyết định số 130/QĐ-BYT ngày 18/01/2023 của Bộ Y tế về quy định Chuẩn và định dạng dữ liệu đầu ra phục vụ quản lý, giám định và thanh toán chi phí KCB và giải quyết chế độ liên quan '- Quyết định số 2415/QĐ-UBND ngày 03/12/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Gia Lai về Kế hoạch chuyển đổi số của tỉnh Gia Lai giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030. Đề đảm bảo cho hoạt động chuyên môn của đơn vị theo Đề án 06,

STT	Đơn vị/Nội dung	Đơn vị tính	Định mức	Hiện có của đơn vị	Số lượng mua sắm	Đơn giá tạm tính	Thành tiền tạm tính	Ghi chú
	Máy in	Cái		23 (bị hỏng 05)	6	8		49 - Quyết định số 130/QĐ-BYT ngày 18/01/2023 của Bộ Y tế về quy định Chuẩn và định dạng dữ liệu đầu ra phục vụ quản lý, giám định và thanh toán chi phí KCB và giải quyết chế độ liên quan '- Quyết định số 2415/QĐ-UBND ngày 03/12/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Gia Lai về Kế hoạch chuyển đổi số của tỉnh Gia Lai giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030. Để đảm bảo cho hoạt động chuyên môn của đơn vị theo Đề án 06,
	Máy in Canon 2900	Cái		23 (bị hỏng 5 cái)	10	4.94	49.40	- Quyết định số 130/QĐ-BYT ngày 18/01/2023 của Bộ Y tế về quy định Chuẩn và định dạng dữ liệu đầu ra phục vụ quản lý, giám định và thanh toán chi phí KCB và giải quyết chế độ liên quan '- Quyết định số 2415/QĐ-UBND ngày 03/12/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Gia Lai về Kế hoạch chuyển đổi số của tỉnh Gia Lai giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030. Để đảm bảo cho hoạt động chuyên môn của đơn vị theo Đề án 06,
	Máy quét mã vạch	Cái			11	6	61.60	- Quyết định số 130/QĐ-BYT ngày 18/01/2023 của Bộ Y tế về quy định Chuẩn và định dạng dữ liệu đầu ra phục vụ quản lý, giám định và thanh toán chi phí KCB và giải quyết chế độ liên quan '- Quyết định số 2415/QĐ-UBND ngày 03/12/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Gia Lai về Kế hoạch chuyển đổi số của tỉnh Gia Lai giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030. Để đảm bảo cho hoạt động chuyên môn của đơn vị theo Đề án 06,
11	TTYT huyện Chư Sê						3,519	
	Máy chủ phần mềm bệnh viện	Cái			1	248.00	248.00	- Quyết định số 130/QĐ-BYT ngày 18/01/2023 của Bộ Y tế về quy định Chuẩn và định dạng dữ liệu đầu ra phục vụ quản lý, giám định và thanh toán chi phí KCB và giải quyết chế độ liên quan.
	Máy gây mê	Cái	2		1	1,118	1,118	STT 10 Thông tư 08/2019/TT-BYT ngày 31/05/2019 của Bộ y tế
	Máy tính để bàn	Bộ			15	14.1	212	- Quyết định số 130/QĐ-BYT ngày 18/01/2023 của Bộ Y tế về quy định Chuẩn và định dạng dữ liệu đầu ra phục vụ quản lý, giám định và thanh toán chi phí KCB và giải quyết chế độ liên quan.

STT	Đơn vị/Nội dung	Đơn vị tính	Định mức	Hiện có của đơn vị	Số lượng mua sắm	Đơn giá tạm tính	Thành tiền tạm tính	Ghi chú
	Máy in 2 mặt	Bộ			10	6.10	61	- Quyết định số 130/QĐ-BYT ngày 18/01/2023 của Bộ Y tế về quy định Chuẩn và định dạng dữ liệu đầu ra phục vụ quản lý, giám định và thanh toán chi phí KCB và giải quyết chế độ liên quan.
	Màn hình LED (Thiết bị phòng hội trường phục vụ hội họp, hội thảo, tập huấn, đào tạo, khám chữa bệnh từ xa)	Bộ			1	1,881	1,881	- Quyết định số 130/QĐ-BYT ngày 18/01/2023 của Bộ Y tế về quy định Chuẩn và định dạng dữ liệu đầu ra phục vụ quản lý, giám định và thanh toán chi phí KCB và giải quyết chế độ liên quan '- Quyết định số 2415/QĐ-UBND ngày 03/12/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Gia Lai về Kế hoạch chuyển đổi số của tỉnh Gia Lai giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030. Để đảm bảo cho hoạt động chuyên môn của đơn vị theo Đề án 06,
12	TTYT huyện Chư Prông						1,159	
	Máy siêu âm tổng quát	Máy		1	1	1,159	1,159	DM STT 5b theo TT08/2019/TT-BYT ngày 31/5/2019 của Bộ Y tế
13	TTYT huyện KBang						9,733	
	Hệ thống CT- Scanner 32 lát cắt/ vòng quay	Hệ thống	1		1	9,472	9,472	Mục 2a, Phụ lục 1 kèm theo Thông tư 08/2019/TT-BYT ngày 31/5/2019 của Bộ trưởng BYT
	Máy đo khúc xạ tự động	Máy	1		1	261	261	Danh mục STT 219 theo QĐ 1024/QĐ-SYT ngày 28/10/2019 của Giám đốc SYT
14	TTYT huyện Đăk Pơ						1,021	
	Máy súc rửa dạ dày	Cái	2	1	1	58	58	Danh mục STT 40 theo QĐ 1165/QĐ-SYT ngày 31/12/2019 của Giám đốc SYT
	Bộ dụng cụ tiểu phẫu	Bộ	10		10	33.0	330	Danh mục STT 5 theo TT 1165/QĐ-SYT ngày 31/12/2019 của Giám đốc SYT; Danh mục STT 47 theo TT 1024/QĐ-SYT ngày 28/10/2019 của Giám đốc SYT
	Đèn khám bệnh (Đèn tiểu phẫu led 4 bóng)	Cái	10	1	1	26	26	Danh mục STT 100 theo QĐ 1024/QĐ-SYT ngày 28/10/2019 của Giám đốc SYT

STT	Đơn vị/Nội dung	Đơn vị tính	Định mức	Hiện có của đơn vị	Số lượng mua sắm	Đơn giá tạm tính	Thành tiền tạm tính	Ghi chú
	Máy phân tích nước tiểu	Cái		1 (hồng)	1	33	33	Danh mục STT 287 theo QĐ 1024/QĐ-SYT ngày 28/10/2019 của Giám đốc SYT
	Tủ đầu giường nhựa	Cái	50		10	1.9	19	Danh mục STT 48 theo QĐ 1165/QĐ-SYT ngày 31/12/2019 của Giám đốc SYT
	Nệm giường bệnh nhân	Cái	50		10	1.3	13	Không có trong định mức
	Máy điện tim 12 kênh	Cái			1	99	99	STT 21 Thông tư 08/2019/TT-BYT ngày 31/05/2019 của Bộ y tế
	Bộ đỡ đẻ	Bộ			1	26	26	Không có trong định mức
	Máy cắt bột	Cái	1		1	25	25	Danh mục STT 87 theo QĐ 1024/QĐ-SYT ngày 28/10/2019 của Giám đốc SYT
	Bộ nạo Thai	Bộ	5		1	62	62	Danh mục STT 58 theo QĐ 1024/QĐ-SYT ngày 28/10/2019 của Giám đốc
	Máy điện châm	Cái	50		5	2	10	Danh mục STT 22 theo TT 1165/QĐ-SYT ngày 31/12/2019 của Giám đốc SYT
	Máy quét mã vạch				12	5.5	66	- Quyết định số 130/QĐ-BYT ngày 18/01/2023 của Bộ Y tế về quy định Chuẩn và định dạng dữ liệu đầu ra phục vụ quản lý, giám định và thanh toán chi phí KCB và giải quyết chế độ liên quan '- Quyết định số 2415/QĐ-UBND ngày 03/12/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Gia Lai về Kế hoạch chuyển đổi số của tỉnh Gia Lai giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030. Để đảm bảo cho hoạt động chuyên môn của đơn vị theo Đề án 06,
	Máy vi tính bộ đặt bàn				15	13	195	- Quyết định số 130/QĐ-BYT ngày 18/01/2023 của Bộ Y tế về quy định Chuẩn và định dạng dữ liệu đầu ra phục vụ quản lý, giám định và thanh toán chi phí KCB và giải quyết chế độ liên quan '- Quyết định số 2415/QĐ-UBND ngày 03/12/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Gia Lai về Kế hoạch chuyển đổi số của tỉnh Gia Lai giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030. Để đảm bảo cho hoạt động chuyên môn của đơn vị theo Đề án 06,

STT	Đơn vị/Nội dung	Đơn vị tính	Định mức	Hiện có của đơn vị	Số lượng mua sắm	Đơn giá tạm tính	Thành tiền tạm tính	Ghi chú
	Máy in 2 mặt				9	6.50	59	- Quyết định số 130/QĐ-BYT ngày 18/01/2023 của Bộ Y tế về quy định Chuẩn và định dạng dữ liệu đầu ra phục vụ quản lý, giám định và thanh toán chi phí KCB và giải quyết chế độ liên quan '- Quyết định số 2415/QĐ-UBND ngày 03/12/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Gia Lai về Kế hoạch chuyển đổi số của tỉnh Gia Lai giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030. Để đảm bảo cho hoạt động chuyên môn của đơn vị theo Đề án 06,
15	TTYT huyện Mang Yang						2,075	
	Máy Siêu Âm Tổng Quát 4 đầu dò	Cái	1		1	1,338	1,338	Danh mục STT 5.b theo Thông tư số 08/2019/TT-BYT
	Giường bệnh nhân loại 1 tay quay	Cái		50	50	12.8	640	Danh mục STT 112 theo QĐ 1024/QĐ-SYT ngày 28/10/2019 của Giám đốc SYT
	Tủ đầu giường nhựa	Cái	50	50	50	1.94	97	STT 48 Quyết định số 1165//QĐ-SYT ngày 31 tháng 12 năm 2019 của Sở y tế tỉnh Gia Lai
16	TTYT huyện Chư Păh						3,617	
	Hệ thống bốc số tự động	Bộ			1	783.00	783.00	Tiêu chí A1.5 Bộ tiêu chí Chất lượng Bệnh viện Việt Nam 2.0
	Hệ thống chuông gọi y tá	Bộ			1	225.00	225.00	Tiêu chí D2.1 Bộ tiêu chí Chất lượng Bệnh viện Việt Nam 2.0
	Thiết bị phòng hội trường phục vụ hội họp, hội chẩn, tập huấn, đào tạo, khám chữa bệnh từ xa	HT			1	1,967.00	1,967.00	
	Giường hồi sức điều khiển điện	Cái	20	5	6	107.00	642.00	
17	TTYT huyện Ia Grai						4,135	
	Bồn rửa tay vô trùng 2 vòi	Bộ	2		1	122	122	QĐ 1024/QĐ-SYT ngày 28/10/2019 của Giám đốc SYT

STT	Đơn vị/Nội dung	Đơn vị tính	Định mức	Hiện có của đơn vị	Số lượng mua sắm	Đơn giá tạm tính	Thành tiền tạm tính	Ghi chú
	Đèn mổ treo trần ánh sáng lạnh- LeD,2 Nhánh	Bộ	1		1	750	750	Thông tư 08/2019/TT-BYT ngày 31/5/2019 của Bộ Y Tế
	Máy điện xung, điện phân	Cái	2		1	156	156	QĐ 1024/QĐ-SYT ngày 28/10/2019 của Giám đốc SYT
	Máy kéo giãn cột sống	Cái	1		1	182	182	QĐ 1024/QĐ-SYT ngày 28/10/2019 của Giám đốc SYT
	Máy điện châm	Cái	1		1	129	129	Danh mục STT 22 theo QĐ 1165/QĐ-SYT ngày 31/12/2019 của Giám đốc SYT
	Máy sắc thuốc, đóng gói tự động	Cái			1	115	115	DM STT 35 QĐ 1024/QĐ-SYT ngày 28/10/2019 của Giám đốc SYT
	Hệ thống nội soi tiêu hóa	HT	1		1	2,681	2,681	Thông tư 08/2019/TT-BYT ngày 31/5/2019 của Bộ Y Tế
18	TTYT TX An Khê						2,371	
	Máy Siêu Âm Tổng Quát 4 đầu dò	Cái	3	1	1	1,121	1,121	Danh mục STT 5.b theo Thông tư số 08/2019/TT-BYT
	Máy xét nghiệm sinh hóa tự động	Cái	4	0	1	1,250	1,250	Danh mục STT 6 theo Thông tư số 08/2019/TT-BYT
II	CHUYỂN ĐỔI SỐ						11,044	
1	Văn phòng Sở Y tế (Xây dựng cổng thông tin điện tử ngành y tế và các đơn vị điều trị trên địa bàn thành phố Pleiku, tích hợp hệ thống lấy số tự động qua mạng, đăng ký khám chữa bệnh qua mạng)						654	- Căn cứ theo nhu cầu thực tế, báo cáo đề xuất của các đơn vị; - Quyết định số 77/QĐ-UBND ngày 08/02/2021 của UBND tỉnh Gia Lai ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án “Xây dựng thành phố Pleiku theo hướng đô thị thông minh giai đoạn 2020-2025, định hướng đến năm 2030”; Kế hoạch số 2150/KH-UBND ngày 17/9/2024 của UBND tỉnh Gia Lai về triển khai Đề án “Phát triển hệ thống y tế tỉnh Gia Lai đến năm 2030”; Quyết định số 530/QĐ-UBND ngày
2	Bệnh viện Đa khoa tỉnh (Mua sắm, nâng cấp hạ tầng CNTT, HT phần mềm quản lý tổng thể bệnh viện)						5,400	

STT	Đơn vị/Nội dung	Đơn vị tính	Định mức	Hiện có của đơn vị	Số lượng mua sắm	Đơn giá tạm tính	Thành tiền tạm tính	Ghi chú
3	Bệnh viện Nhi (Đầu tư nâng cấp hạ tầng công nghệ thông tin phục vụ trong Chuyển đổi số cho đơn vị đến năm 2025)						3,600	tỉnh Gia Lai đến năm 2025; Quyết định số 350/QĐ-UBND ngày 10/11/2024 của UBND tỉnh Gia Lai phê duyệt Đề án Chuyển đổi số tỉnh Gia Lai đến năm 2025; Quyết định số 614/KH-UBND ngày 23/12/2024 của UBND tỉnh Gia Lai ban hành Kế hoạch Chuyển đổi số tỉnh Gia Lai năm 2025; có ý kiến thống nhất bằng văn bản của Sở Thông tin và Truyền thông
4	TTYT thành phố Pleiku (Đầu tư nâng cấp hạ tầng công nghệ thông tin tại TTYT thành phố Pleiku)						1,390	